TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2023/HS-ST
Ngày 09 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Thẩm phán: Ông Trần Nam Phương;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chi;

Ông Đặng Văn Huệ;

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiệp.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Quốc Bình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*: Ông Mai Thời Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 81/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023;

- *Bị cáo:* Nguyễn Trường L, sinh năm 1995 tại Đồng Nai; Giấy chứng minh nhân dân số 27249369x, do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 24/10/2009; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: ấp Q, xã Q1, huyện T, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh C và bà Nguyễn Thị S; tiền sự: Không; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 188/2019/HS-ST ngày 08-11-2019, Nguyễn Trường L bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích", theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung

năm 2017); đến ngày 27/8/2020, chấp hành xong hình phạt tù; đến ngày 17/9/2020, chấp hành xong án phí.

Nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 234/2012/HS-ST ngày 27-12-2012, Nguyễn Trường L bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2013/HS-ST ngày 17-01-2013, Nguyễn Trường L bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 22 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

- Tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 332/2013/HS-PT ngày 17/4/2013, Nguyễn Trường L bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt với 06 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 234/2012/HS-ST ngày 27-12-2012 và 01 năm 10 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2013/HSST ngày 17-01-2013 của Tòa án nhân dân huyện T. Buộc bị cáo Nguyễn Trường L phải chấp hành hình phạt chung của nhiều bản án là 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 11/9/2012; đến ngày 11/10/2015, L chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt quả tang, chuyển tạm giam từ ngày 26-8-2022 đến nay tại Trại Tạm giam - Công an tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trường L:* Bà Huỳnh Thị Ngọc U, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai; nơi làm việc: Văn phòng Luật sư T1; địa chỉ: đường N, khu dân cư V, Khu phố X, phường T2, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Trường H, sinh năm 1998; nơi đăng ký thường trú: ấp Q, xã Q1, huyện T, tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

2. Bà Lê Bảo Huyền T3, sinh năm 1997; nơi đăng ký thường trú: Xã Đ, huyện C1, tỉnh Phú Thọ; có mặt tại phiên tòa.

3. Ông Lê Quang T4, sinh năm 1961; nơi cư trú: Khu phố Đ1, phường Đ2, thành phố Đ3, tỉnh Quảng Trị; có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Anh Trần Văn Q1, sinh năm 2002; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Vào đầu tháng 8/2022, Nguyễn Trường L nhờ Nguyễn Văn T5 (sinh năm 1994, cư trú tại: Ấp Đ4, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai), tìm nơi thuê nhà, để L cất giấu ma túy. T5 thuê lại nhà của chị Nghiêm Thị T6 (sinh năm 1997, cư trú: Tổ X1, Ấp X2, xã S1, huyện T, tỉnh Đồng Nai) tại ấp H, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nhà này, chị T6 đang thuê của chị Đào Thị T7 (sinh năm 1983, cư trú tại: Ấp H, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai).

Vào các ngày 22 và 26/8/2022, L đã 02 lần điện thoại qua mạng ứng dụng Telegram, gặp người tên T7 (chưa rõ lai lịch), để đặt mua 150 viên thuốc lắc, 01 gói ma túy đá và 01 gói ma túy khay, với giá 562.000.000 đồng; đồng thời, L cung cấp số điện thoại và địa chỉ tại ấp T8 và ấp H, thuộc xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai, để mua bán ma túy. Sau khi mua ma túy, L mang về nhà thuê tại ấp H, xã G, huyện T. L sử dụng hết 08 viên thuốc lắc; số ma túy còn lại, L phân ra thành nhiều gói, để mang bán lại kiếm lời.

Khoảng 16 giờ ngày 26/8/2022, tại khu vực gần nhà thờ T8, thuộc ấp T8, xã B1, huyện T, tỉnh Đồng Nai, L đã 03 lần bán 03 gói ma túy đá (có khối lượng khoảng 1,8kg, loại Methamphetamine), với giá 500.000.000 đồng cho 03 người thanh niên (không rõ lai lịch); đồng thời, L cung cấp các số tài khoản 725010777666x của Ngân hàng thương mại Cổ phần Quân đội *(sau đây, viết tắt là Ngân hàng MB Bank)* mang tên Nguyễn Trường H (em ruột L) và số 10586712947x của Ngân hàng thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam *(sau đây, viết tắt là Ngân hàng Vietinbank)* mang tên Lê Quang T4 (tài khoản này, ông T4 để cho con là bà Lê Bảo Huyền T3 - bạn gái của L quản lý), để nhận tiền bán ma túy; ông H và bà T3 không biết việc L dùng tài khoản nêu trên vào việc phạm tội. 03 người thanh niên nêu trên, đã chuyển khoản từ các số tài khoản 06015621444x, với số tiền 260.000.000 đồng; số tài khoản 567839397x, với số tiền 60.000.000 đồng; số tài khoản 028100065392x, với số tiền 10.000.000 đồng; số tài khoản 00675818x, với số tiền 41.500.000 đồng; số tài khoản 035763708x, với số tiền 15.000.000 đồng. Tổng cộng, L đã nhận tổng số tiền

bán ma túy là 386.500.000 đồng; số tiền còn lại 113.500.000 đồng, các đối tượng mua ma túy chưa trả hết.

Vúc 18 giờ 30 phút ngày 26/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T tiến hành kiểm tra tại nhà ấp Q, xã Q1, huyện T, tỉnh Đồng Nai, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Trường L.

2. Vật chứng, tài sản, đồ vật thu giữ:

- Thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Trường L: 01 (một) thùng bìa nhựa màu đỏ, bên trong có 07 (bảy) dàn pháo hoa nổ, có tổng khối lượng 11,5 kg; 212 túi ny-lon màu trắng bên trong không chứa gì; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 kèm số thuê bao 0961.939.495.

- Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà thuê của L tại ấp H, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai, phát hiện và thu giữ: 02 gói ny-lon bên trong có chứa chất bột màu trắng (Ký hiệu M1); 02 gói ny-lon bên trong có chứa chất bột màu trắng (Ký hiệu M2); 03 gói ny-lon bên trong có chứa 142 viên nén màu nâu (ký hiệu M3); 01 cân tiểu ly và số tiền 7.000.000 đồng.

- Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T còn thu giữ đồ vật, tài sản của bà Lê Bảo Huyền T3 gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone kèm số thuê bao 0878.555.65x; 01 thẻ Ngân hàng Viettinbank mang tên Lê Quang T4, có số tài khoản 10586712947x (bố ruột T3). Thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone của Nguyễn Trường H.

3. Giám định:

Tại Kết luận giám định số: 1823/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai (bút lục số 47), kết luận:

- Mẫu chất màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 197,1830 gam loại: Methamphetamine;

- Mẫu chất màu trắng (Ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 137,0590gam loại: Ketamine;

- Mẫu 142 (một trăm bốn mươi hai) viên nén màu nâu (Ký hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 51,0940gam loại: MDMA.

4. Nội dung khác có liên quan:

- Xác minh số tài khoản 06015621444x của Ngân hàng thương mại Cổ phần Sài Gòn thương Tín (Sacombank) thì chủ tài khoản mang tên Nguyễn Võ

Kim N1 (sinh ngày 26/3/1992, cư trú tại: đường P, Phường X3, Quận G1, Thành phố Hồ Chí Minh). Hiện N1 đã bỏ đi khỏi địa phương nên không làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục, xác minh làm rõ và xử lý sau.

- Xác minh số tài khoản số 5678393979 của Ngân hàng thương mại Cổ phần Sài Gòn Hà Nội (SHB) thì chủ tài khoản mang tên Nguyễn Trọng N2 (sinh ngày 11/12/1996, cư trú tại: Ấp X4, xã K, huyện K1, tỉnh Sóc Trăng). Hiện N2 đã bỏ đi khỏi địa phương nên không làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

- Xác minh số tài khoản số 028100065392x của Ngân hàng thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) thì chủ tài khoản mang tên Nguyễn Trường H1 (sinh ngày 27/6/1992, cư trú tại: Xã S2, huyện H2, tỉnh Hà Tĩnh). Hiện H1 đã bỏ đi khỏi địa phương nên không làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục, xác minh làm rõ và xử lý sau.

- Đối với số lượng pháo hoa nổ và số tiền 7.000.000 đồng thu giữ trên, ngày 04/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Trường L về tội "Tàng trữ hàng cấm", để xử lý theo quy định.

- Đối với số tài khoản số 00675818x của Ngân hàng thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam (VIB), thì chủ tài khoản mang tên Nguyễn Thị Thu T8 (chưa rõ lai lịch). Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai có văn bản đề nghị ngân hàng cung cấp thông tin liên quan; đến nay, chưa có kết quả trả lời, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục, xác minh làm rõ và xử lý sau.

- Đối với tài khoản số 035763708x mang tên Nguyễn Thế Q2 (chưa rõ lai lịch). Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai có văn bản đề nghị Ngân hàng MB Bank cung cấp thông tin liên quan; đến nay, chưa có kết quả trả lời, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục, xác minh làm rõ và xử lý sau.

- Đối với việc cho L mượn số tài khoản, thẻ ngân hàng để nhận tiền, bà Lê Bảo Huyền T3, ông Nguyễn Trường H và ông Lê Quang T4 không biết L sử dụng vào việc phạm tội, nên không xử lý.

- Đối với chị Đào Thị T7 là chủ căn nhà cho thuê, quá trình điều tra xác định, chị T7 cho chị Nghiêm Thị T6 thuê nhà, chị T6 tiếp tục cho Nguyễn Văn

T5 và L thuê; những người này không biết L sử dụng căn nhà trên làm nơi cất giấu ma túy, nên không xử lý.

- Đối với đối tượng T7 (chưa rõ lai lịch) là đối tượng bán ma túy cho L và 03 người thanh niên (không lai lịch) có hành vi mua ma túy của L, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Văn T5 có hành vi giúp sức L thuê nhà, để cất giấu ma túy, nhưng hiện nay T5 không có mặt ở địa phương nên chưa làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

3. Cáo trạng và trình bày của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Cáo trạng số: 83/CT-VKS-P1 ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, đã quyết định truy tố Nguyễn Trường L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trường L tù chung thân.

- Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đề nghị giải quyết theo nội dung của cáo trạng.

4. Trình bày của bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại phiên tòa:

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa vẫn giữ nguyên ý kiến và lời khai trong quá trình điều tra và truy tố; đồng thời, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

5. Người bào chữa cho bị cáo trình bày:

Về tội danh: Thống nhất như quan điểm cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, việc đề nghị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo là không có cơ sở; bởi lẽ, cho đến nay, vẫn chưa xác minh được những người mua ma túy của bị cáo cũng như các tài khoản ngân hàng khác có liên quan; do đó, đề nghị không áp dụng tình tiết tăng nặng trên đối với bị cáo Nguyễn Trường L.

Về hình phạt: Từ nội dung trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tố tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ.

[2] Về tội danh bị truy tố:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trường L khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã mô tả. Trình bày của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Cáo trạng truy tố là có căn cứ, đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về trách nhiệm hình sự:

3.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội và có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nên đã phạm vào 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Phạm tội 02 lần trở lên" và "Tái phạm", quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

3.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

3.3. Về hình phạt và biện pháp ngăn chặn:

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, tương xứng với hành vi phạm tội, để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm; đồng thời, tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

[4] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 01 cân tiểu ly.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

- Sung công quỹ Nhà nước số tiền do phạm tội mà có. Tiếp tục phong tỏa tài khoản và giữ lại thẻ ngân hàng, để bảo đảm thi hành án.

- Trả lại tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Các vật chứng, tài sản, tiền, đồ vật đã được tách ra, để điều tra trong vụ án khác; hoặc để xác minh, làm rõ và xử lý sau thì không giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên, bị cáo và người bào chữa tại phiên tòa:

- Chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

- Chấp nhận một phần quan điểm của người bào chữa.

- Đối với phần trình bày của bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố và hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2. Hình phạt:

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 và Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường L tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 26-8-2022.

3. Biện pháp ngăn chặn:

Căn cứ khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Trường L theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để bảo đảm thi hành án.

4. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Áp dụng Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 1842/KL-KTHS ngày 05-9-2022; 01 (một) cân tiểu ly và 212 (hai trăm mười hai) túi ny-lon màu trắng bên trong không chứa gì.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 có số Imei: 35390510352372x kèm sim (của Nguyễn Trường L).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền do Nguyễn Trường L phạm tội mà có là 386.500.000 đồng (ba trăm tám mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng), cụ thể:

+ Tịch thu 371.500.000 đồng (ba trăm bảy mươi mốt triệu năm trăm nghìn đồng). Tiếp tục phong tỏa tài khoản để bảo đảm thi hành án, theo Lệnh phong tỏa tài khoản số: 1513/LPT-KTMT ngày 27/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh Đồng Nai (bút lục 318); tài khoản số 10586712947x, mở tại Ngân hàng Vietinbank, chủ tài khoản mang tên Lê Quang T4. Tiếp tục tạm giữ 01 (một) thẻ Ngân hàng Viettinbank mang tên Lê Quang T4, để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng). Tiếp tục phong tỏa tài khoản để bảo đảm thi hành án, theo Lệnh phong tỏa tài khoản số: 1512/LPT-KTMT ngày 27/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh Đồng Nai (bút lục số 334); tài khoản số 725010777666x, mở tại Ngân hàng MB Bank, chủ tài khoản mang tên Nguyễn Trường H.

- Trả lại cho bà Lê Bảo Huyền T3 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone có số Imei: 353900106584448 kèm sim.

- Trả lại cho ông Nguyễn Trường H 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone có số Imel: 353102106341784.

Các vật chứng nêu trên, đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai, theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản và Biên bản về việc niêm phong tài sản, tang vật cùng ngày 26-4-2023, phiếu nhập: NK23/098.

5. Án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Trường L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Trường L, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Trường H và bà Lê Bảo Huyền T3, được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lê Quang T4, được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án (3);
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án (2);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Thành